

HĐTTL VN30 – XU HƯỚNG GIẢM CHƯA KẾT THÚC?

MBS Research | BÀN TIN PHÁI SINH | 22/4/2019



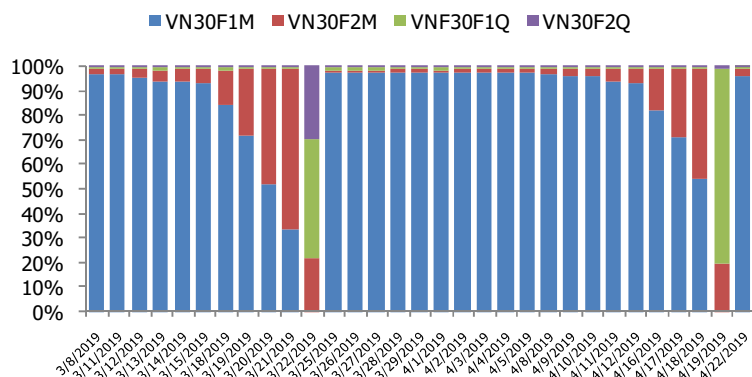
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1905	16/05/2019	24	862	19.70
VN30F1906	20/06/2019	59	858	28.84
VN30F1909	19/09/2019	150	857	42.31
VN30F1912	19/12/2019	241	857	55.88

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra không thực sự tích cực với sắc đỏ tiếp tục hiện diện trên các chỉ số. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,35 điểm (0,04%) xuống 965,86 điểm; Hnx-Index giảm 0,23% xuống 105,63 điểm. Nỗ lực của nhóm đầu khí GAS, PVS, PVD, PVB...cùng với các Bluechips VIC, VHM, PNJ, MWG, POW, DHG, MSN, SAB không đủ giúp thị trường giữ lại sắc xanh trong phiên hôm nay, khi mà số mã giảm điểm chiếm ưu thế. Trên cả 3 sàn, số mã giảm điểm lên tới 370, trong khi số mã tăng chỉ là 249. Thanh khoản thị trường được cải thiện so với phiên trước, giá trị giao dịch 3 sàn đạt 4.500 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm sáng với giá trị mua ròng trên 3 sàn đạt hơn 93 tỷ đồng.
- Các hợp đồng tương lai giằng co và không có biến động mạnh trong phiên sáng. Tuy nhiên, áp lực bán mạnh khiến các hợp đồng này đồng loạt giảm điểm. Chốt phiên, cả 4 hợp đồng đều giảm từ 3-7 điểm, trong đó, VN30F1905 thấp hơn VN30-Index 16,33 điểm, trong khi VN30F1906, VN30F1909 và VN30F1912 thấp hơn gần 21 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư vẫn khá thận trọng. Phiên hôm nay, thị trường chứng đã rơi nhờ lực đỡ của một số cổ phiếu vốn hóa lớn, điều này đã tránh được một sự đổ vỡ tâm lý. VIC bất ngờ tăng mạnh và các trụ khác co kéo cũng giảm được đáng kể sức nặng của VNM, giúp VN-Index tạm thời vẫn chưa rơi hẳn vào mô hình giảm giá. Tuy vậy, ở một số nhóm cổ phiếu, mức đáy trong 3 đến 4 tuần đã bị xuyên thủng trong đó có các nhóm vốn hóa lớn như: Thực phẩm, ngân hàng,...nếu các nhóm này tiếp tục giảm thêm thì sẽ là gánh nặng khá lớn cho các chỉ số. Do đó, kịch bản giảm điểm dường như được cả thị trường chờ đợi. Bằng chứng là dòng tiền co hẹp còn thị trường phái sinh chiết khấu hơn 16 điểm với kỳ hạn tháng 5.
- Về mặt kỹ thuật, sự phân hóa ở nhóm cổ phiếu trụ cột khiến chỉ số điều chỉnh nhẹ trong phiên đầu tuần. Như vậy xu hướng giảm của thị trường vẫn chưa kết thúc. Hỗ trợ trong ngắn hạn quanh vùng 870-872 điểm, trong khi ngưỡng cản mạnh quanh 885-890 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long có thể mở ra quanh vùng hỗ trợ 860-862 điểm, chốt lời quanh 865-868 điểm, Stoploss nếu thủng 860 điểm. Chiến lược Short vẫn là chủ đạo trong các nhịp hồi kỹ thuật, vùng Short tiềm năng quanh 865-868 điểm, Short tăng cường nếu thủng 860 điểm, Stoploss nếu VN30F1905 vượt 868 điểm.

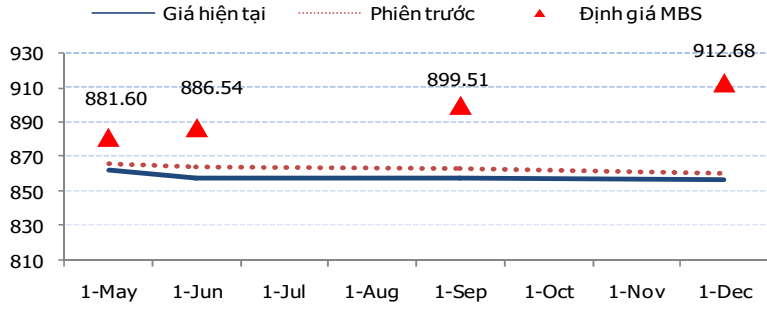
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short ưu tiên nắm giữ và xem xét chốt lời ở vùng hỗ trợ thấp hơn 850-852 điểm, Stoploss nếu VN30F1905 vượt 870 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Quan sát diễn biến chênh lệch giá giữa hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F1906-VN30F1905).

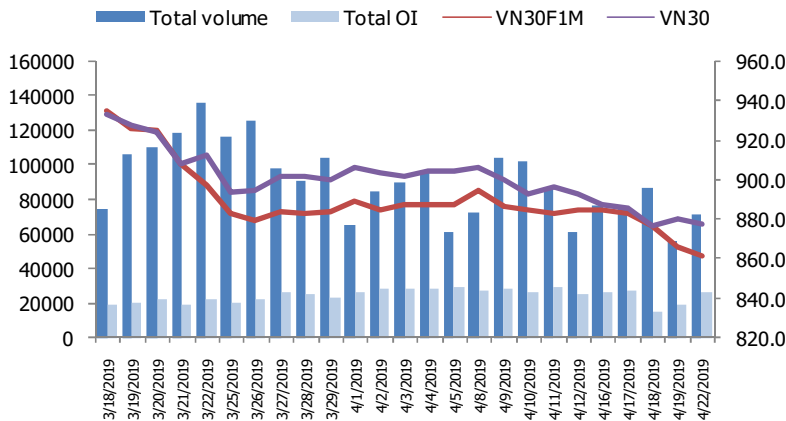
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1905	861.9	-0.50	70,407	26.23	25213	34.94
VN30F1906	857.7	-0.73	289	-32.79	593	16.27
VN30F1909	857.2	-0.67	45	55.17	197	-2.96
VN30F1912	856.8	-0.37	92	48.39	49	28.95
Tổng			70,833	25.82	26,052	34.05

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Hợp đồng tháng 5 chốt phiên ở 861,9 điểm, giảm 0,5% so với cuối tuần trước và basis đạt -16,33 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 857,7 điểm (-0,73%), 857,2 điểm (-0,67%) và 856,8 điểm (-0,37%), theo đó basis đạt lần lượt -20,53 điểm, -21,03 điểm và -21,43 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường tăng 26% đạt 70.833 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGĐ hợp đồng tháng 5 đạt 70.407 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 6.110,7 tỷ đồng thấp hơn 25% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1905 là 881,60 điểm (cao hơn 19,70 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1906 là 886,54 điểm (+28,84 điểm), VN30F1909 là 899,51 điểm (+42,31 điểm), VN30F1912 là 912,68 điểm (+55,88 điểm).

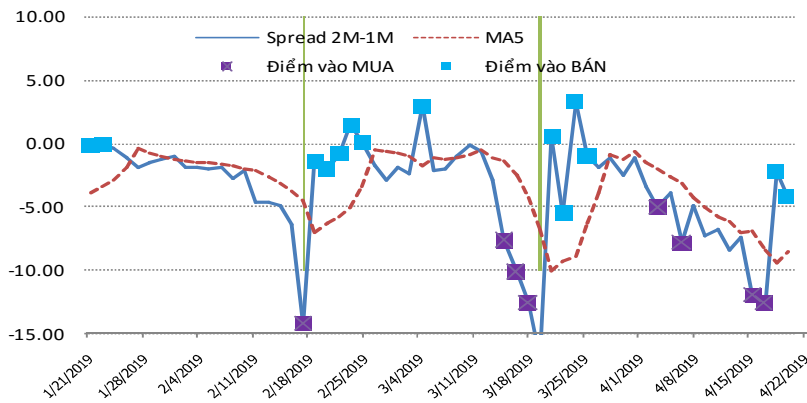
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



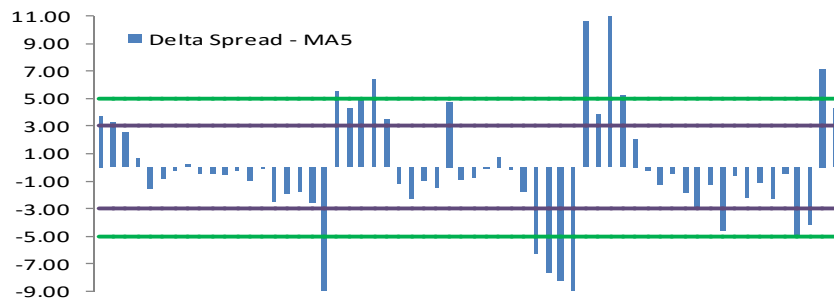
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-4.20	-2.20	-2.00	-8.48	4.28
VN30F1Q - VN30F1M	-4.70	-3.20	-1.50	-10.54	5.84
VN30F1Q - VN30F2M	-0.50	-1.00	0.50	-2.06	1.56
VN30F2Q - VN30F1M	-5.10	-6.20	1.10	-11.16	6.06
VN30F2Q - VN30F2M	-0.90	-4.00	3.10	-2.68	1.78
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.40	-3.00	2.60	-0.62	0.22

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



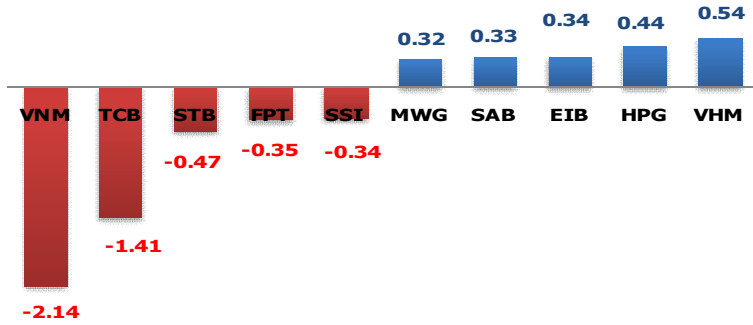
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Thị trường cơ sở yếu, chưa thể hồi phục khiến tâm lý bi quan tiếp tục bao trùm thị trường HĐTL trong phiên giao dịch đầu tuần khiến cả 4 hợp đồng đều ghi nhận mức giảm điểm từ 3,2 đến 6,3 điểm. Trong đó, hợp đồng kỳ hạn tháng 6 giảm mạnh nhất khiến chênh lệch giá của hợp đồng tương lai với hợp đồng kỳ hạn tháng 5 được nới rộng, giảm xuống -4,2 điểm. Trong khi đó chênh lệch giá hai hợp đồng VN30F1909 - VN30F1906 thay đổi không đáng kể, đang ở mức -0,5 điểm. Hợp đồng kỳ hạn tháng 12 có những diễn biến tương đồng với các hợp đồng còn lại, hiện chỉ thấp hơn 0,4 điểm so với hợp đồng VN30F1909.
- Cả 4 hợp đồng tương lai tiếp tục được giao dịch ở mức giá thấp hơn từ 16 đến 21 điểm so với chỉ số cơ sở. Tuy nhiên, với thời gian giao dịch của hợp đồng kỳ hạn gần nhất còn dài, các hợp đồng thường sẽ có xu hướng diễn biến đồng pha và bám sát nhau và chưa xuất hiện khả năng điều chỉnh basis, do đó chênh lệch giá các hợp đồng sẽ duy trì ở mức hẹp, ít biến động lớn. Dù vậy, nhà đầu tư vẫn nên quan sát diễn biến chênh lệch giữa hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F1906-VN30F1905), nếu trong phiên giao dịch, spread của hai hợp đồng này tiếp tục duy trì trong khoảng -4 điểm, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1906-VN30F1905) kỳ vọng xu hướng nới rộng chênh lệch giá tiếp diễn trong các phiên giao dịch tới. Ngược lại, trong phiên giao dịch, chênh lệch giá giữa hai hợp đồng này lại được thu hẹp về khoảng -2 điểm, thì nhà đầu tư nên kiểm nhắc chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

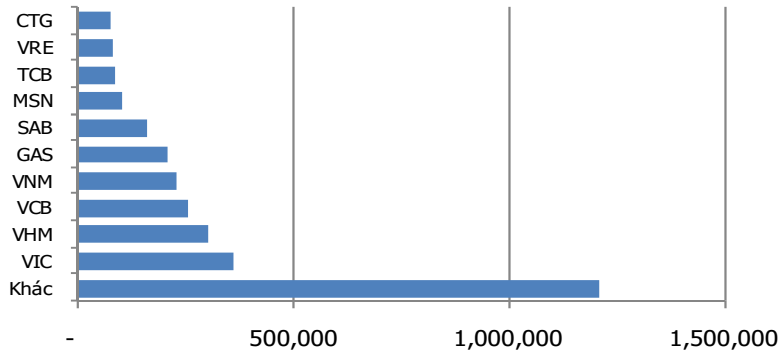
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



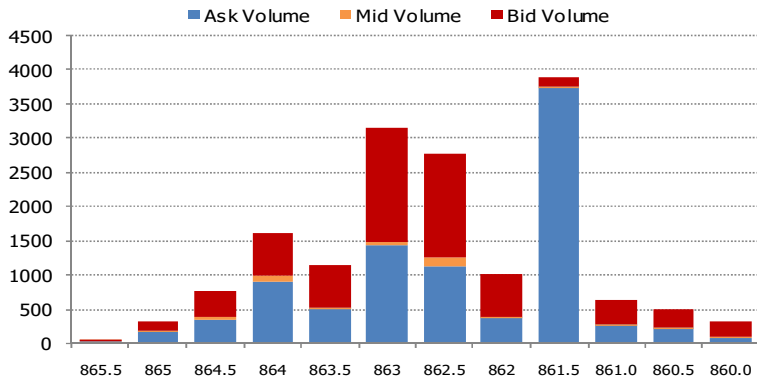
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra khá ảm đạm và VN-Index có thời điểm mất mốc 960 điểm. Nhưng nhìn chung, thị trường vẫn đang dao động trong biên độ hẹp từ 960 – 965 điểm. Trong phiên hôm nay, phần lớn các nhóm ngành như chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, xây dựng, dệt may...đều giảm điểm. Nỗ lực của nhóm đầu khí cùng với các Bluechips VIC, VHM, PNJ, MWG, DHG, MSN, SAB không đủ giúp thị trường giữ lại sắc xanh trong phiên hôm nay, khi mà số mã giảm giá chiếm ưu thế.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 2,29 điểm (-0,26%) xuống 878,23 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/16 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 34,28 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.321 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng khi họ tiếp tục mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 93 tỷ đồng, trong đó lực mua ròng tập trung chủ yếu vào HPG (32,74 tỷ đồng), CTD (22,42 tỷ đồng), MSN (20,79 tỷ đồng), VRE (12,93 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	965.86	- 0.04	16.11	8.21
Dow Jones	26,511.05	- 0.18	16.82	13.65
S&P 500	2,907.97	0.10	19.06	16.00
Nikkei 225	22,155.88	- 0.28	16.30	10.70
Shanghai	3,215.04	- 1.70	15.28	28.92
DAX	12,222.39	0.57	15.42	15.75
Vàng	1,276.10	0.09	-	0.50
Dầu WTI	65.74	0.29	-	44.77

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 23/04/2019			
[Úc] CPI Q.1			
Thứ Tư – 24/04/2019			
[CAD] Lãi suất O/N mới			
[Nhật] Chính sách tiền tệ			
[Nhật] Báo cáo triển vọng kinh tế			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Khởi động tuần công bố báo cáo tài chính bận rộn nhất mùa này, phố Wall đóng cửa phiên thứ Hai trong phân hóa: Dow Jones để mất 48,5 điểm trong khi S&P 500 và Nasdaq ngược chiều đi lên lần lượt 0,1% và 0,2%. Dẫn đầu đà giảm của Dow Jones vẫn là cái tên quen thuộc Boeing, đêm hôm qua trượt thêm đến 1,3% sau khi có thông tin cho biết công nhân tại nhà máy của hãng này phản nản về chế độ bảo hộ lao động. Đáng chú ý, tuần này một loạt các công ty niêm yết lớn được lên lịch công bố báo cáo tài chính quý, bao gồm Coca Cola, P&G, Twitter, eBay,.. và ngay sau đó là Facebook, Microsoft, Tesla,.. Kỳ vọng sẽ là nhân tố dẫn dắt thị trường. Sau khi tăng 3 điểm trong phiên trước, phiên này lợi tức trái phiếu kho bạc 10 năm lại giảm nhẹ 1 điểm. Dollar gần như đi ngang.
- Tình hình châu Á sáng nay khá tích cực khi các sàn giao dịch sớm như Nhật, Hàn, Úc đồng loạt xanh, tương tự như futures của chỉ số Hang Seng Hong Kong. Đồng yên tăng thêm 0,1% lên mức 111,83 USD/JPY.
- Giá dầu WTI vẫn tăng nóng, tiếp tục lên thêm 0,3% nối dài đà tăng 2,5% phiên trước đó, hiện đạt 65,76 USD/thùng. Kim loại vàng chốt phiên với giá 1.274,37 USD/ounce, không thay đổi nhiều so với phiên trước.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM giảm 3.400 đồng xuống 129.600 đồng và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ngắn hạn quanh 152.000 đồng, cổ phiếu liên tục giảm mạnh trong 7 tuần gần đây xuống vùng 129.600 đồng, tương đương mức giảm 14,7%. Đường giá nằm dưới các đường MA ngắn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA50, MA100 và MA200 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, ADX, RSI cho tín hiệu bán mạnh nên xu hướng điều chỉnh có thể tiếp tục diễn ra. Ngắn hạn, ngưỡng hỗ trợ mạnh của cổ phiếu quanh 120.000-122.000 đồng/cp, ngưỡng kháng cự là vùng đỉnh quanh 136.000-138.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.31	129,600	-2.56	2.17%	183.94	-2.14	24.48	8.75
TCB	Banks	8.46	23,750	-1.86	2.75%	36.78	-1.41	9.55	1.61
VIC	Real Estate Investment & Services	7.89	111,900	1.63	4.58%	87.58	#N/A	88.07	6.31
MSN	Financial Services	7.21	87,900	0.34	0.57%	25.65	0.22	19.19	3.47
HPG	General Industrials	6.36	31,850	0.79	2.39%	58.09	0.44	7.89	1.67
VPB	Banks	5.22	19,350	-0.26	2.11%	24.08	-0.12	6.47	1.37
VJC	Travel & Leisure	4.88	114,900	0.00	0.78%	51.53	0.00	11.66	4.43
VHM	Real Estate Investment & Services	5.55	90,000	1.12	1.58%	18.95	0.54	19.99	6.97
MBB	Banks	3.99	21,400	-0.93	2.36%	63.82	-0.33	7.15	1.31
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.75	83,000	0.97	1.09%	29.84	0.32	12.40	4.10
SAB	Beverages	3.66	243,000	1.04	2.75%	4.36	0.33	37.82	10.36
VCB	Banks	3.95	67,900	-0.15	1.64%	21.16	-0.05	16.73	3.93
STB	Banks	3.10	11,550	-1.70	2.16%	28.36	-0.47	11.64	0.85
HDB	Banks	3.02	28,100	0.00	1.81%	34.82	0.00	9.70	1.76
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.46	47,900	-1.14	1.46%	39.66	-0.35	11.19	2.36
NVL	Real Estate Investment & Services	2.93	57,300	0.17	1.23%	23.01	0.05	16.24	2.75
EIB	Banks	2.68	17,400	1.46	1.75%	2.47	0.34	32.38	1.44
VRE	General Retailers	2.61	33,850	-0.15	1.19%	32.70	-0.03	32.78	2.77
PNJ	General Retailers	2.06	98,500	0.82	1.44%	37.22	0.15	16.67	4.39
GAS	Oil & Gas Producers	1.63	108,600	2.26	3.58%	44.66	0.32	18.48	4.61
SSI	Financial Services	1.21	25,200	-3.08	3.80%	53.79	-0.34	9.65	1.41
CTG	Banks	1.20	20,500	-1.44	2.69%	47.63	-0.15	14.10	1.14
GMD	Industrial Transportation	1.01	25,450	-1.74	3.80%	5.78	-0.16	4.08	1.29
REE	Industrial Engineering	0.83	31,000	-1.27	1.94%	10.80	-0.09	5.39	1.03
ROS	Construction & Materials	0.83	31,000	-1.59	1.81%	279.20	-0.12	82.35	3.00
CTD	Construction & Materials	0.79	119,500	-1.65	1.60%	45.14	-0.12	6.98	1.14
SBT	Food Producers	0.75	18,250	0.00	2.24%	21.08	0.00	40.85	1.73
CII	Construction & Materials	0.68	23,250	-2.31	2.37%	2.92	-0.14	63.21	1.15
DPM	Chemicals	0.42	17,050	-2.85	3.23%	4.09	-0.11	13.22	0.84
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.58	112,500	0.45	7.82%	2.04	0.02	26.79	4.89

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
□ Số giao dịch lãi	30
□ Số giao dịch lỗ	5
□ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
□ Số giao dịch lãi	28
□ Số giao dịch lỗ	6
□ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn